TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 426/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28 – 9 - 2022
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung Thành

Bà Trương Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 194/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 265/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Cẩm Nh, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 08, ấp BĐ, xã BP, huyện CP, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Phương A, sinh năm 1990. Địa chỉ thường trú: Tổ 08, ấp BĐ, xã BP, huyện CP, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp BC, xã BL, huyện CP, tỉnh An Giang.

Bà Võ Thị Cẩm Nh có mặt tại phiên tòa; ông Trần Văn Phương A vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng bà Võ Thị Cẩm Nh trình bày:

Về hôn nhân: Bà với ôngTrần Văn Phương A quen biết, thương yêu và sống chung năm 2006, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã ly thân từ tháng 6/2021 đến nay. Nay nhận

thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên bà yêu cầu ly hôn với ôngTrần Văn Phương A.

Về con chung: Trong thời gian chung sống ông bà có ba con chung tên Trần Vĩ Khang, sinh ngày 26/5/2007; Trần Văn Khải, sinh ngày 03/3/2009 và Trần Thế Bảo, sinh ngày 13/3/2014. Hiện con chung Trần Vĩ Khang đang sống chung với ông Trần Văn Phương A, bà yêu cầu tiếp tục giao con chung Trần Vĩ Khang cho ông Trần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Trần Văn Khải và Trần Thế Bảo hiện đang sống chung với bà, bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Trần Văn Khải và Trần Thế Bảo, không yêu cầu ôngTrần Văn Phương A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Địa chỉ thường trú của ông Trần Văn Phương A, sinh năm 1990 là Tổ 08, ấp Bình Điền, xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Địa chỉ tại ấp Bình Châu, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang là địa chỉ chỗ ở nhà cha mẹ ruột của ôngTrần Văn Phương A.

Ngày 14/9/2022 bà Võ Thị Cẩm Nh có lời khai thay đổi yêu cầu khởi kiện về con chung như sau: quá trình chuẩn bị xét xử bà yêu cầu được nuôi dưỡng con Trần Văn Khải và Trần Thế Bảo, giao con chung Trần Vĩ Khang cho ông Trần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng Tuy nhiên, hiện nay tất cả 03 con chung đều được ôngTrần Văn Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Các con đều có nguyện vọng sinh sống với ôngTrần Văn Phương A, bà có đến chở ra Tòa ghi ý kiến nhưng không đứa nào chịu đi. Hiện các con do ôngTrần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng nên bà yêu cầu giao cả 03 con chung cho ôngTrần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn Trần Văn Phương A vắng mặt các lần toà án triệu tập, không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên toà,

Bà Võ Thị Cẩm Nh trình bày: Giữ nguyên yêu cầu ly hôn; về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về con chung bà có 03 con chung tên Trần Vĩ Khang, sinh ngày 26/5/2007; Trần Văn Khải, sinh ngày 03/3/2009 và Trần Thế Bảo, sinh ngày 13/3/2014. Hiện nay tất cả các con chung đã về sống chung với ôngTrần Văn Phương A, bà có đến dẫn ra tòa để ghi lời khai nhưng các con bà không đồng ý. Hiện nay các con đã sống ổn định với ôngTrần Văn Phương A và gia đình ôngTrần Văn Phương A, bà cũng đang chung sống với người đàn ông khác và đang mang thai với người này nên bà yêu cầu giao cả 03 con chung cho ôngTrần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. ÔngTrần Văn Phương A hiện đang sống ở nhà cha mẹ ruột của ông tại ấp Bình Châu, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến, quan điểm về vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Không công nhận bà Võ Thị Cẩm Nh với ôngTrần Văn Phương A là vợ chồng; Về con chung: Giao cả 03 con chung tên Trần Vĩ Khang, sinh ngày 26/5/2007; Trần Văn Khải, sinh ngày 03/3/2009 và Trần Thế Bảo, sinh ngày 13/3/2014 cho ôngTrần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, bà Võ Thị Cẩm Nh không phải cấp dưỡng nuôi con; Về án phí, quyền kháng cáo giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Bà Võ Thị Cẩm Nh yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con với ôngTrần Văn Phương A. Do đó, HĐXX xác định tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con. ÔngTrần Văn Phương A có địa chỉ cư trú tại địa bàn huyện Châu Phú nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tài liệu, chứng cứ: Toà án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đã tống đạt thông báo kết quả phiên họp cho ôngTrần Văn Phương A. Do đó, Toà án xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được công khai, tiếp cận để giải quyết vụ án theo quy định.

[1.3] Về sự vắng mặt, có mặt của đương sự: ÔngTrần Văn Phương A vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ôngTrần Văn Phương A là phù hợp quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Võ Thị Cẩm Nh cho rằng giữa bà với ôngTrần Văn Phương A có tổ chức lễ cưới nhưng chưa đăng ký hôn, nay bà yêu cầu ly hôn với ôngTrần Văn Phương A nhưng ôngTrần Văn Phương A không có ý kiến phản đối. Do đó, HĐXX có thể xác định ôngTrần Văn Phương A và bà Võ Thị Cẩm Nh sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2006 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn.

Khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định *"Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng"*

Do đó, HĐXX không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Võ Thị Cẩm Nh và ôngTrần Văn Phương A là đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về quan hệ con chung:

HĐXX thấy rằng, bà Võ Thị Cẩm Nh với ôngTrần Văn Phương A có 03 con chung tên Trần Vĩ Khang, sinh ngày 26/5/2007; Trần Văn Khải, sinh ngày 03/3/2009 và Trần Thế Bảo, sinh ngày 13/3/2014. Tất cả 03 con chung do ôngTrần Văn Phương A đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay vẫn đảm bảo cuộc sống bình thường của các con. Mặt khác, hiện nay bà Võ Thị Cẩm Nh đang sống chung như vợ chồng và đang mang thai với người khác. Do đó, nhằm đảm bảo sự ổn định về tâm lý, cuộc sống và sinh hoạt của các con HĐXX tiếp tục giao cả 03 con chung cho ôngTrần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đúng nguyện vọng của bà Võ Thị Cẩm Nh.

Về cấp dưỡng nuôi con, HĐXX thấy rằng bà Võ Thị Cẩm Nh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, ôngTrần Văn Phương A không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:

HĐXX thấy rằng, bà Võ Thị Cẩm Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết, ôngTrần Văn Phương A không có ý kiến đối với tài sản chung và nợ chung của vợ chồng nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí:

Bà Võ Thị Cẩm Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

ÔngTrần Văn Phương A không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 14, khoản 3 Điều 33, Điều 53, khoản 2 Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a, b khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Tuyên bố bà Võ Thị Cẩm Nh và ông Trần Văn Phương A không phải là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung:

Giao Trần Vĩ Khang, sinh ngày 26/5/2007; Trần Văn Khải, sinh ngày 03/3/2009 và Trần Thế Bảo, sinh ngày 13/3/2014 cho ông Trần Văn Phương A trực tiếp nuôi dưỡng; Bà Võ Thị Cẩm Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí:

Bà Võ Thị Cẩm Nh phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0003753 ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, đương sự có mặt tính kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Hòa